

Số: /2025/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ

**Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp
trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 năm 2025 của Quốc hội quy định về việc xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo trợ xã hội,

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội.

Điều 1. Thực hiện quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ cộng tác viên công tác xã hội cấp xã

Thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 07/2013/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ cộng tác viên công tác xã hội xã, phường, thị trấn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (sau đây gọi là cấp xã) thực hiện.

Điều 2. Thành lập, giải thể Đội công tác xã hội tình nguyện và phê duyệt quy chế hoạt động

1. Thẩm quyền quyết định thành lập, giải thể Đội công tác xã hội tình nguyện (sau đây gọi là Đội tình nguyện) quy định tại Điều 6 và phê duyệt quy chế hoạt động quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thành lập, giải thể, tổ chức hoạt động và chế độ chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Thủ tục, trình tự thực hiện:

a) Căn cứ vào tình hình, yêu cầu thực tiễn của công tác phòng, chống tệ nạn xã hội tại địa bàn quản lý, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét quyết định thành lập Đội tình nguyện và phê duyệt Quy chế hoạt động của Đội tình nguyện.

Trường hợp thay đổi thành viên Đội tình nguyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thay đổi thành viên Đội tình nguyện;

b) Căn cứ vào tình hình thực tiễn về công tác phòng, chống tệ nạn xã hội của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giải thể Đội tình nguyện.

Điều 3. Quyết định tạm dừng trợ cấp xã hội

1. Thẩm quyền quyết định tạm dừng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng quy định tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội (sau đây gọi là Nghị định số 20/2021/NĐ-CP) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

2. Trình tự, thủ tục thực hiện:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH xem xét quyết định tạm dừng trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng.

Điều 4. Hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng

Thẩm quyền tổ chức thực hiện hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

Điều 5. Quyết định chi trả mức trợ cấp xã hội, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng theo mức tương ứng

Thẩm quyền quyết định chi trả theo mức tương ứng quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ 01 tháng 7 năm 2025.

2. Thông tư này hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

3. Trong thời gian Thông tư này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước tại Thông tư này khác với các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thì thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo; Cổng thông tin điện tử CP);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các Bộ, ngành;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, BTXH, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Đức Luận